

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội Quý I,
phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm Quý II năm 2020

A. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI QUÝ I NĂM 2020

Kinh tế - xã hội quý I năm 2020 của tỉnh ta diễn ra trong bối cảnh tình hình dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do vi rút Covid-19 đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Thời tiết diễn biến bất thường hạn hán, xâm nhập mặn xuất hiện sớm và lấn sâu ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống nhân dân.

Trong tình hình dịch bệnh Covid-19 cũng đã ảnh hưởng đến tất cả hoạt động, nhưng dưới sự quan tâm chỉ đạo của Chính phủ cùng với sự tập trung chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cấp, các ngành đã hạn chế được một số thiệt hại do dịch bệnh gây ra. Tình hình kinh tế - xã hội quý I năm 2020 có tăng trưởng nhưng chậm hơn so cùng kỳ năm trước. Các lĩnh vực văn hoá, an sinh xã hội có nhiều chuyển biến tích cực. Trật tự an toàn xã hội và quốc phòng an ninh được đảm bảo. Cụ thể kết quả đạt được như sau:

I. Về phát triển kinh tế

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm 2020	Quý I 2019	Quý I 2020
GRDP (%)	%	7,00-8,00	6,10	4,75
Khu vực Nông - Lâm - Thủy sản	%	2,60-3,04	3,01	3,82
Khu vực Công nghiệp - Xây dựng	%	9,24-10,70	8,40	5,80
Khu vực Dịch vụ	%	9,01-10,22	8,08	5,30
Thuế SP trừ trợ cấp sản phẩm ¹	%	-	21,72	5,29

Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) ước thực hiện quý I năm 2020 (theo giá so sánh 2010) tăng 4,75% so cùng kỳ năm trước, thấp hơn

¹ Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm = thuế sản phẩm - trợ cấp sản phẩm; trong đó, (1) thuế sản phẩm gồm thuế VAT, thuế nhập khẩu, thuế xuất khẩu và thuế sản phẩm khác còn lại; (2) trợ cấp sản phẩm gồm trợ cấp nhập khẩu, trợ cấp xuất khẩu và trợ cấp sản phẩm khác.

mức tăng của cùng kỳ năm trước (quý I năm 2019 tăng 6,10%). Trong mức tăng 4,75% thì khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,82%, cao hơn mức tăng của cùng kỳ các năm trước (quý I năm 2019 tăng 3,01%); khu vực Công nghiệp - Xây dựng tăng 5,80%, thấp hơn mức tăng của cùng kỳ các năm trước (quý I năm 2019 tăng 8,40%); khu vực dịch vụ tăng 5,30%, thấp hơn mức tăng của cùng kỳ các năm trước (quý I năm 2019 tăng 8,08%); thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 5,29%, thấp hơn mức tăng của cùng kỳ các năm trước (quý I năm 2019 tăng 21,72%).

Về cơ cấu kinh tế quý I năm 2020, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 39,16%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 11,80%; khu vực dịch vụ chiếm 46,22%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 2,82% (cơ cấu tương ứng của cùng kỳ năm 2019 lần lượt là: 39,75%; 12,04%; 46,87%; 1,34%).

1. Sản xuất Nông, Lâm, Thủy sản và phát triển nông thôn

Trước tác động của tình hình dịch bệnh Covid-19 việc tiêu thụ một số sản phẩm nông nghiệp, thủy sản gặp nhiều trở ngại. Song, về quy mô và tình hình sản xuất trong quý I năm 2020 diễn biến thuận lợi; lúa vụ Đông Xuân trúng mùa, trúng giá; đàn chăn nuôi heo có dấu hiệu hồi phục nhờ dịch bệnh được khống chế; công tác phòng cháy chữa cháy và bảo vệ rừng được quan tâm đúng mức, riêng giá cá tra có giảm chút ít so tháng trước do thị trường xuất khẩu gặp trở ngại.

a) Nông nghiệp

- Trồng trọt

Cây hàng năm: Trong quý I năm 2020 (gồm cả vụ Mùa, Đông Xuân) diện tích gieo trồng toàn tỉnh được gần 254,1 ngàn ha, đạt xấp xỉ so kế hoạch và bằng 98,37% (giảm 4.216 ha) so cùng kỳ; diện tích gieo trồng đạt xấp xỉ so kế hoạch và giảm so cùng kỳ, chủ yếu do một số tiểu vùng thu hoạch lúa Thu Đông 2019 trễ, địa phương chủ động ngưng sản xuất để đảm bảo lịch thời vụ chung và một phần do chuyển sang trồng cây lâu năm. trong đó: Diện tích lúa 234,2 ngàn ha, đạt 99,96% kế hoạch và bằng 98,21% (giảm 4.261 ha) so cùng kỳ năm trước. Hoa màu các loại, riêng vụ Đông Xuân theo kế hoạch toàn tỉnh sẽ thực hiện gieo trồng với diện tích hơn 19,6 ngàn ha, tăng 22 ha so vụ cùng kỳ. Tuy nhiên, đến nay toàn tỉnh chỉ gieo trồng được 18,7 ngàn ha, đạt 95,23% kế hoạch, bằng 95,34% so cùng kỳ (giảm 915 ha). Năng suất lúa bình quân quý I năm 2020 ước đạt 72,69 tạ/ha, tăng 2,28 tạ/ha so cùng kỳ năm trước. Sản lượng lúa ước đạt hơn 1,702 triệu tấn, tăng 23,8 ngàn tấn so cùng kỳ năm trước².

+ Cây lâu năm: Trong quý I năm 2020, diện tích hiện có hơn 18,7 ngàn ha (trong đó trồng mới 284 ha), bằng 108,9% so cùng kỳ năm trước

² Trong đó vụ Mùa đạt 20,3 ngàn tấn, tăng 1.245 tấn và vụ Đông Xuân ước đạt 1,682 triệu tấn, tăng 22,6 ngàn tấn)

(tăng 1,4 ngàn ha); trong đó diện tích cho sản phẩm hơn 13,3 ngàn ha, bằng 108,13% so cùng kỳ (tăng 1 ngàn ha). Hiện tại các cây lâu năm đang thu hoạch cho năng suất khá cao và đều tăng so cùng kỳ. Qua đó, ước sản lượng thu hoạch của các loại cây lâu năm trong quý I đạt gần 55 ngàn tấn, tăng 10,67% (tăng hơn 5,3 ngàn tấn)³.

- *Chăn nuôi*: Sau khi công bố hết dịch tả heo Châu Phi ngành Thú y đã hướng dẫn người chăn nuôi tái đàn theo hướng an toàn sinh học để đảm bảo sức đề kháng cho đàn heo nhưng số lượng heo tái đàn chưa nhiều nên quy mô đàn heo cũng chưa phục hồi. Ước tính, đàn heo có khoảng 70,2 ngàn con, bằng 64,88% so cùng kỳ. Thị trường heo hơi đang giữ giá ở mức cao từ 7,8 – 8,0 triệu đồng/tạ do nhu cầu tiêu dùng cao nhưng nguồn cung hạn chế.

Đàn trâu tiếp tục giảm dần do hiệu quả kinh tế không cao và môi trường chăn thả bị thu hẹp (nguồn thức ăn tự nhiên hạn chế), cùng với cơ giới nông nghiệp máy móc thay thế cho sức kéo trâu; ước tính, đàn trâu có khoảng 2,1 ngàn con, bằng 80,81% so cùng kỳ. Đàn bò, do nhu cầu tiêu dùng tăng cao, giá bò hơi ổn định ở mức cao người chăn nuôi có lợi nhuận khá nên quy mô đàn bò cũng dần khôi phục, ước tính đàn bò có khoảng 66,7 ngàn con, bằng 94,18% so cùng kỳ. Đối với, đàn gia cầm nhờ kiểm soát tốt dịch bệnh nên quy mô đàn tiếp tục phát triển tốt; ước tính, đàn gia cầm có khoảng 4,6 triệu con, bằng 101,2% so cùng kỳ (trong đó, đàn gà 1,3 triệu con, bằng 104,13% so cùng kỳ).

Tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng quý I năm 2020, đạt gần 6,6 ngàn tấn, bằng 84,52% so cùng kỳ năm trước⁴.

b) Lâm nghiệp: Sản lượng gỗ khai thác ước được 9.797 m³, bằng 98,6% so cùng kỳ.

c) Thủy sản: Tình hình xuất khẩu cá tra chưa có nhiều chuyển biến do diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19. Ngoài ra, rào cản kỹ thuật của các nước nhập khẩu, trong đó có thị trường Trung Quốc ngày càng khắt khe cũng làm ảnh hưởng. Sản lượng thủy sản quý I năm 2020 ước đạt 103,6 ngàn tấn bằng 95,33% so cùng kỳ năm trước (giảm 5.078 tấn), trong đó:

- *Nuôi trồng*: Tính chung quý I năm 2020, sản lượng đạt trên 98 ngàn tấn, bằng 95,6% so cùng kỳ năm trước (giảm 562 tấn), trong đó sản lượng cá tra được 78 ngàn tấn, bằng 95,3% so cùng kỳ năm trước. Nhu cầu con giống thả nuôi giảm mạnh, do lượng cá tra thương phẩm tồn đọng quá nhiều khiến giá cá giống cũng giảm sâu. Thị trường cá tra giống dao động khoảng 15 - 18 ngàn đồng/kg (loại 15 - 20 con/kg), giảm 5 - 10 ngàn đồng/kg so cùng

³ Cụ thể: Xoài sản lượng đạt 38 ngàn tấn, tăng 4,6 ngàn tấn; chuối 4,5 ngàn tấn (tăng 250 tấn), riêng chuối cây mô năng suất đạt 400 tạ/ha và sản lượng đạt hơn 1,8 ngàn tấn, tăng 200 tấn; các loại cây có múi (cam, chanh, quýt, bưởi) sản lượng đạt 1,3 ngàn tấn (tăng 100 tấn) so với cùng kỳ; ...

⁴ Trong đó, nhiều nhất là thịt heo khoảng 2.670 tấn, bằng 70,9%; thịt gia cầm 2.412 tấn, bằng 102,3% và thịt bò 1.479 tấn, bằng 90,5%.

kỳ. Cộng dồn, số lượng con giống cá tra sản xuất khoảng 418 triệu con, bằng 95,43% so cùng kỳ.

- *Khai thác*: Đang cao điểm mùa khô, khai thác thủy sản tự nhiên rất hạn chế, sản lượng khai thác luôn có xu hướng giảm. Tính chung, quý I năm 2020, sản lượng khai thác khoảng 4,6 ngàn tấn, bằng 89,02% so cùng kỳ, trong đó cá khoảng 2,5 ngàn tấn (chiếm 54,11%), bằng 90,13% so cùng kỳ.

2. Lĩnh vực Công nghiệp – Xây dựng

a) Sản xuất công nghiệp: Trong quý I năm 2020, bên cạnh tập trung công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, các ngành, các cấp, doanh nghiệp tỉnh An Giang chủ động, tích cực tìm giải pháp để thúc đẩy phát triển kinh tế, nhờ đó hoạt động sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh quý I năm 2020 tiếp tục ổn định và có mức tăng trưởng.

Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp (IIP) quý I năm 2020 tăng 7,13% so cùng kỳ năm trước, thấp hơn mức tăng 7,95% của cùng kỳ năm 2019⁵; Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu quý I năm 2020 đạt mức tăng cao so cùng kỳ năm trước.

b) Đầu tư xây dựng: Ước giá trị giải ngân vốn đầu tư xây dựng quý I năm 2020 được khoảng 1.032 tỷ đồng, đạt 21% kế hoạch (giao đầu năm 2020: 4.914,3 tỷ đồng); tỷ lệ giải ngân gần bằng cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2019, giải ngân đạt 21,30%). Trong đó: (1) vốn đầu tư tập trung 342,09 tỷ đồng, đạt 26,29%; (2) vốn thu sử dụng đất 60,76 tỷ đồng, đạt 20,26%; (3) vốn thu xổ số kiến thiết 280,171 tỷ đồng, đạt 16,37%; (4) vốn bội chi ngân sách địa phương 6,5 tỷ đồng, đạt 5,30%; (5) vốn ngân sách trung ương 270,3 tỷ đồng, đạt 32,56%; (5) vốn nước ngoài 27,25 tỷ đồng, đạt 4,19%.

3. Thương mại – du lịch

a) Thương mại – Dịch vụ

Tính chung quý I năm 2020, tổng mức bán buôn, bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt hơn 60.583 tỷ đồng, tăng khoảng 8,41% so cùng kỳ năm trước. Trong đó, Doanh thu bán buôn hàng hoá đạt 28.588 tỷ đồng, tăng 8,33% so cùng kỳ; Doanh thu bán lẻ hàng hoá đạt 25.070 tỷ đồng, tăng 9,16%⁶; Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống đạt 4.878 tỷ đồng,

⁵ Trong đó, tăng cao hơn mức tăng chung và tăng cao nhất là ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước nóng và điều hòa không khí tăng 45,33%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 15,59%; ngành khai khoáng tăng 3,65%; ngành chế biến, chế tạo chỉ tăng 2,41%.

⁶ Phân theo nhóm ngành hàng so cùng kỳ năm trước: Lương thực, thực phẩm tăng 10,8%; hàng may mặc tăng 17,2%; đồ dùng, dụng cụ, trang thiết bị gia đình tăng 13,2%; vật phẩm văn hóa, giáo dục tăng gần 16,8%; gỗ và VLXD tăng 4%; ô tô các loại tăng 9,4%; phương tiện đi lại (trừ ô tô, kể cả phụ tùng) tăng 1,1%; xăng dầu các loại tăng 12,3%; nhiên liệu khác (trừ xăng dầu) chỉ bằng 81,8%; đá quý, kim loại quý và sản phẩm tăng 7%; hàng hoá khác tăng 12,3%; sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác tăng 9,8%;

tăng 4,64% so cùng kỳ năm trước⁷; Doanh thu dịch vụ tiêu dùng khác đạt 2.036 tỷ đồng, tăng 9,79% so cùng kỳ.

b) Hoạt động du lịch

Trong quý I năm 2020, đặc biệt là vào dịp xuân, các doanh nghiệp kinh doanh du lịch và các khu, điểm du lịch trong tỉnh đã có bước chuẩn bị khá tốt, hướng đến sự hài lòng và tạo hình ảnh đẹp cho du lịch An Giang. Chính quyền địa phương cũng có sự chỉ đạo sát sao các cơ quan chức năng kết hợp công tác kiểm tra, giám sát chất lượng dịch vụ, đảm bảo tuyệt đối về sinh an toàn thực phẩm, phòng chống cháy nổ, an ninh trật tự và an toàn tài sản, tính mạng cho du khách.

Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, trong quý I, ước có khoảng 2,8 triệu lượt khách tham quan, du lịch đến địa bàn tỉnh, giảm 12,5% so với cùng kỳ, ước đạt 28% so với kế hoạch; trong đó, lượt khách lưu trú của các khách sạn đạt chuẩn là 80 nghìn lượt giảm 62% so với cùng kỳ; lượt khách lưu trú tại các nhà nghỉ, nhà trọ ước đạt 110 nghìn lượt, giảm 69%; khách quốc tế ước đạt 12 nghìn lượt, giảm 55% so với cùng kỳ. Doanh thu từ hoạt động du lịch ước đạt 1.400 tỷ đồng giảm 24% so với cùng kỳ, ước đạt 19% so với kế hoạch.

4. Hoạt động xuất, nhập khẩu:

a) Xuất khẩu: Nhìn chung, tình hình xuất khẩu hàng hóa quý I năm 2020 tiếp tục tăng trưởng, trong đó các mặt hàng chủ lực của tỉnh đều tăng nhẹ so cùng kỳ năm trước; nguyên nhân, do tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do virus Covid-19, nên ảnh hưởng đến tình hình xuất khẩu gạo và thủy sản vào thị trường Trung Quốc. Ước quý I năm 2020, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt 217,3 triệu USD, tăng 2,60% so cùng kỳ năm trước⁸. Điềm qua một số mặt hàng chủ yếu của tỉnh xuất khẩu quý I năm 2020 so cùng kỳ năm trước:

- Thủy sản đông lạnh: Ước xuất được 29.498 tấn, tương đương 71,12 triệu USD, tăng 1,72% về lượng và tăng 2,18% về kim ngạch (trong đó cá tra, basa đạt 28.336 tấn, tương đương 68,28 triệu USD, tăng 0,45% về lượng và tăng 0,11% về kim ngạch)⁹. Giá thủy sản đông lạnh xuất khẩu bình quân

⁷ Trong đó: DV lưu trú đạt 58 tỷ đồng, bằng 88,76%; DV ăn uống đạt 4.820 tỷ đồng, tăng 4,90%;

⁸ Trong đó khu vực kinh tế tư nhân chiếm 78,44% tổng kim ngạch xuất khẩu, tăng 2,08% so cùng kỳ năm trước; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài chiếm 18,93%, tăng 5,38% và kinh tế nhà nước chiếm 2,63% và chỉ bằng 99,43%.

⁹ Xuất khẩu thủy sản 3 tháng đầu năm 2020 bị ảnh hưởng mạnh tại thị trường Trung Quốc do tình hình dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do virus Covid-19 gây ra tại nước này. Do đó, ảnh hưởng đến kim ngạch xuất khẩu thủy sản vào thị trường Trung Quốc của các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản. Về thị trường, ước thực hiện quý I năm 2020, xuất khẩu qua 77 nước và chiếm tỷ trọng cao nhất vẫn là thị trường Châu Á, chiếm 51,60% trong tổng lượng xuất khẩu trực tiếp (trong đó Ả-rập-xê-út là thị trường chiếm tỷ trọng cao nhất với 4.162 tấn, chiếm 14,73% trong tổng lượng xuất khẩu trực tiếp). Kế đến là Châu Mỹ (chiếm 31,47% trong tổng lượng xuất khẩu trực tiếp). Tỷ trọng còn lại xuất khẩu qua 20 Châu Âu, 3 nước Châu Đại Dương và 7 nước Châu Phi.

quý I năm 2020 đạt 2.411,01 USD/tấn, tăng 11,01 USD/tấn, nguyên nhân tăng là do trong thời gian gần đây giá cả nguyên liệu tăng, giá xuất khẩu phải tăng tương ứng.

- Gạo: Ước xuất được 127.539 tấn, tương đương 64,52 triệu USD; tăng 2,03% về lượng và tăng 1,29% về kim ngạch. Nhìn chung, tình hình xuất khẩu gạo trong quý I năm 2020 có kim ngạch xuất khẩu tăng nhẹ so với cùng kỳ¹⁰.

- Rau quả đông lạnh: Ước xuất 2.125 tấn, tương đương 3,6 triệu USD, tăng 1,19% về lượng và tăng 2,86 về kim ngạch¹¹.

- Hàng dệt, may: xuất đạt 23,43 triệu USD, tăng 3,44%.

- Túi xách, ví, vali, mũ và ô dù: xuất đạt 7,58 triệu USD, tăng 3,13% và giày dép các loại xuất đạt 5,38 triệu USD, tăng 3,34%.

- Hàng hóa khác: đạt 33,1 triệu USD, tăng 2,88% về kim ngạch; trong đó xi măng đạt 0,894 triệu USD, tăng 22,56%.

b) Nhập khẩu: Kim ngạch hàng hóa nhập khẩu quý I năm 2020, đạt 38,24 triệu USD, so cùng kỳ tăng 3,35%. Một số mặt hàng chủ yếu tăng cao so cùng kỳ như: thức ăn gia súc và nguyên liệu đạt 2,12 triệu USD, tăng 5,8%; phân bón các loại đạt 0,82 triệu USD, tăng 9,81%; thuốc trừ sâu và nguyên liệu đạt 7,76 triệu USD, tăng 3,67%; gỗ và sản phẩm gỗ đạt 3,48 triệu USD, tăng 15,42%; hàng hóa đạt 2,95 triệu USD, tăng 15,8%;...

5. Đăng ký kinh doanh và thu hút đầu tư

- *Tình hình đăng ký doanh nghiệp:* Trong quý I năm 2020, số doanh nghiệp đăng ký mới là 194 doanh nghiệp và 134 đơn vị trực thuộc đăng ký hoạt động với tổng số vốn đăng ký là 1.206 tỷ đồng. So với cùng kỳ năm 2019 số doanh nghiệp đăng ký tăng 12 doanh nghiệp (tăng 6,49% so với cùng kỳ) và số đơn vị trực thuộc đăng ký hoạt động tăng 49 đơn vị trực thuộc (tăng 57,64% so với cùng kỳ), về số vốn đăng ký giảm 323 tỷ đồng (giảm 21,12% so với cùng kỳ). Số doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể là 35 doanh nghiệp, tăng 04 doanh nghiệp (tăng 12,90%) so với cùng kỳ năm 2019. Số đơn vị trực thuộc chấm dứt hoạt động là 39 đơn vị trực thuộc giảm 03 đơn vị trực thuộc (giảm 7,14%) so với cùng kỳ năm 2019. Đồng thời, số doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động là 126 doanh nghiệp, tăng 6 doanh nghiệp (tăng 5%) so với cùng kỳ năm 2019. Số đơn vị trực thuộc

10 Về thị trường, ước thực hiện quý I năm 2020, xuất khẩu qua 39 nước và chiếm tỷ trọng cao nhất là thị trường Châu Á (chiếm 84,53% trong tổng lượng xuất khẩu trực tiếp); kế đến là Châu Phi chiếm 12,30% trong tổng lượng xuất khẩu trực tiếp và tỷ trọng còn lại xuất khẩu qua 7 nước Châu Âu, 4 nước Châu Mỹ, 4 nước Châu Đại Dương. Giá gạo xuất khẩu bình quân 3 tháng đầu năm 2020 đạt 505,88 USD/tấn, giảm 3,72 USD/tấn. Nguyên nhân giá gạo xuất khẩu giảm là do giá gạo trên thị trường nội địa luôn đứng ở mức thấp.

11 Về thị trường, ước thực hiện 3 tháng đầu năm 2020, xuất khẩu qua 23 nước, gồm 8 nước Châu Á, 11 nước Châu Âu, 3 nước Châu Mỹ và 1 nước Châu Đại Dương.

đăng ký tạm ngừng hoạt động là 22 đơn vị trực thuộc giảm 10 đơn vị trực thuộc (giảm 31,25%) với cùng kỳ năm 2019.

Lũy kế đến nay, số doanh nghiệp đăng ký là 10.279 doanh nghiệp, với tổng vốn đăng ký là 61.637 tỷ đồng và 5.218 đơn vị trực thuộc. Trong đó, còn 5.642 doanh nghiệp và 3.186 đơn vị trực thuộc đang hoạt động, với tổng vốn đăng ký là 52.522 tỷ đồng.

- *Tình hình thu hút đầu tư:* Trong quý I năm 2020 trên địa bàn tỉnh đã thu hút được 12 dự án đầu tư (gồm: 01 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài, 11 dự án đầu tư trong nước) với tổng vốn đăng ký khoảng 5.440 tỷ đồng. So với cùng kỳ năm 2019, số dự án bằng 92,3% (giảm 01 dự án), nhưng tổng vốn đăng ký đầu tư gấp 6,29 lần so với cùng kỳ (tăng 4.694 tỷ đồng).

Lũy kế đến nay, toàn tỉnh hiện có 39 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài còn hiệu lực (trong đó có 07 dự án thuộc Ban quản lý Khu Kinh tế quản lý), với tổng vốn đầu tư đăng ký là 274.587.601 USD, tổng vốn đầu tư thực hiện là 153.814.155 USD (chiếm 56,02% tổng vốn đầu tư đăng ký).

6. Tài chính – ngân hàng

a) Tài chính: Công tác thu chi, điều hành, quản lý ngân sách được đảm bảo và kịp thời. Ước tổng thu ngân sách từ kinh tế địa bàn quý I năm 2020 đạt 2.478 tỷ đồng, đạt 36,67% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 98,36% so cùng kỳ, bao gồm: Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 50 tỷ đồng, đạt 20,83% dự toán và bằng 52,63% so cùng kỳ; Thu nội địa 2.428 tỷ đồng, đạt 37,25% dự toán, bằng 100,16% so cùng kỳ; nếu không kể số thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết thì ước thực hiện là 1.511 tỷ đồng, đạt 32,39% dự toán và bằng 108,32% so cùng kỳ.

Ước tổng chi ngân sách Nhà nước địa phương quý I năm 2020 ước thực hiện 3.487 tỷ đồng, đạt 23,36% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 118,11% so cùng kỳ.

b) Ngân hàng: Tổng số dư vốn huy động ước thực hiện đến cuối quý I năm 2020 là 53.331 tỷ đồng, so cuối năm 2019 giảm 1,63%¹²; trong đó huy động trên 12 tháng 14.253 tỷ đồng, chiếm 26,72%/tổng số dư vốn huy động.

Tổng dư nợ ước thực hiện đến cuối quý I năm 2020 là 71.320 tỷ đồng, so với cuối năm 2019 giảm 1,69%¹³. Dư nợ ngắn hạn là 49.230 tỷ đồng chiếm 69,03%. Dư nợ trung, dài hạn là 22.090 tỷ đồng chiếm 30,97%.

¹² Tổng số dư huy động vốn ước thực hiện đến cuối quý I/2020 giảm 1,63% so với 31/12/2019, tương đương giảm 887 tỷ đồng (54.218-53.331). Lý do giảm: Trong quý I/2020 số dư tiền gửi thanh toán của Công ty Sao Mai và một số Công ty con tại Ngân hàng VP Bank An Giang chuyển về Hội sở chính quản lý là 1.521 tỷ đồng. Như vậy, số dư huy động vốn loại trừ khoản tiền gửi thanh toán giảm của VP Bank An Giang ước thực hiện tháng 03/2020 tăng 1,17% so với cuối năm 2019, tương đương tăng 634 tỷ đồng

¹³ Tổng dư nợ tín dụng ước thực hiện đến cuối quý I/2020 giảm 1,69% so với cuối năm 2019, tương đương giảm 1.233 tỷ đồng (71.320-72.553). Lý do giảm: Dư nợ của Công ty Sao Mai và một số Công ty con tại Ngân hàng VP Bank An Giang chuyển về Bộ phận chăm sóc khách hàng lớn Hội sở chính quản lý là 2.763 tỷ đồng. Như vậy, tổng dư nợ loại trừ số dư chuyển về VP Bank ước thực hiện đến cuối quý I/2020 tăng 2,1% so với cuối năm 2019, tương đương tăng 1.530 tỷ đồng

II. Văn hóa – xã hội

1. Giáo dục và Đào tạo

Trong quý I năm 2020, đã tổ chức ôn tập và kiểm tra học kỳ I đúng quy định, đảm bảo chất lượng. Các cơ sở giáo dục trong tỉnh đã tổ chức vui Xuân, đón Tết theo đúng tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh. Ngành cũng đã tiến hành kiểm tra công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch đã đề ra. Ngành đã tổ chức triển khai thực hiện đạt hầu hết các nhiệm vụ công tác đánh giá ngoài các đơn vị trường học theo Thông tư số 17,18,19/2018/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GDĐT về kiểm định chất lượng và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia. Tính đến hết quý I năm 2020, toàn tỉnh có 235 trường đạt chuẩn/708 trường (tỉ lệ 33,19%)¹⁴.

Tổ chức Hội nghị sơ kết học kỳ I năm học 2019-2020, triển khai nhiệm vụ trọng tâm học kì II năm học 2019-2020 và truyền thông công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19. Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, học sinh từ mầm non đến THCS chưa đến trường, riêng học sinh THPT cũng chưa đi học đầy đủ nên ảnh hưởng nhiều đến kế hoạch, chương trình công tác chung của ngành. Tuy nhiên, ngành cũng đã triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung phòng chống dịch theo hướng dẫn của ngành y tế, đồng thời chủ động triển khai đến các trường thực hiện việc dạy học trực tuyến, giao bài cho học sinh học qua mạng Internet và ôn tập củng cố kiến thức qua truyền hình. Ngành cũng đã chủ động điều chỉnh chương trình dạy học, dời thời gian tổ chức các kỳ thi, hội thi của ngành.

2. Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Trong quý I năm 2020, toàn tỉnh có 555 ca mắc sốt xuất huyết, giảm 3,5% so cùng kỳ 2019 (cùng kỳ 575 ca); 204 ca mắc tay chân miệng, giảm 27,1% so cùng kỳ (cùng kỳ 280 ca), không có tử vong. Hoạt động y tế dự phòng, tiêm chủng mở rộng tiếp tục được duy trì. Ngành đã tập trung chỉ đạo công tác phòng chống dịch bệnh, đặc biệt là Sốt xuất huyết, bệnh Tay chân miệng, bệnh Tả, Cúm A/H5N1. Bệnh Viêm đường hô hấp do virus Covid-19 đến nay chưa ghi nhận trường hợp mắc trên địa bàn tỉnh.

Đối với Công tác Phòng, chống HIV/AIDS: Nhìn chung tình hình không có biến động. So với cùng kỳ năm trước, số phát hiện HIV mới giảm 29 người (giảm 45,3%), số bệnh nhân AIDS giảm 03 người (giảm 14,3%), số tử vong giảm 01 người (giảm 7,1%). Ngành Y tế đã duy trì tốt các hoạt động quản lý, chăm sóc, tư vấn người nhiễm HIV, đẩy mạnh công tác truyền thông, tư vấn xét nghiệm tự nguyện, thực hiện các chương trình can thiệp giảm thiểu tác hại, chăm sóc hỗ trợ người nhiễm, phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con, quản lý điều trị các bệnh lây truyền qua đường tình dục, đảm bảo an toàn truyền máu.

¹⁴ Trong đó: Mầm non: 60/181 trường (33,15%); Tiểu học: 91/321 trường (28,35%); THCS: 64/157 trường (40,76%); THPT: 20/49 trường (40,82%).

3. An sinh xã hội, giảm nghèo, lao động việc làm

Thực hiện chính sách đối với người có công: Tiếp tục Quan tâm, đẩy mạnh phong trào chăm lo cho người có công với cách mạng. Tổ chức tốt các hoạt động thăm, viếng, trợ cấp Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020¹⁵. Phối hợp tổ chức đi thăm tặng quà cho 23 “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” còn sống, 11 gia đình chính sách tiêu biểu ở 11 huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan đơn vị liên quan với số tiền trên 200 triệu đồng. Ngoài ra, các địa phương đã tổ chức họp mặt, đi thăm tặng quà cho trên 3.000 lượt đối tượng và gia đình chính sách có công với kinh phí trên 01 tỷ đồng.

Giảm nghèo, bảo trợ xã hội: Triển khai và hướng dẫn cấp huyện thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ tết năm 2020 cho 131.834 người có hoàn cảnh khó khăn với tổng kinh phí trên 60 tỷ đồng¹⁶. Trợ cấp thường xuyên tại cộng đồng cho 205.658 lượt người hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội thường xuyên tại cộng đồng, kinh phí trên 105 tỷ đồng¹⁷.

Phòng chống tệ nạn xã hội: Trong quý 1 năm 2020, Cơ sở tiếp nhận 866 người nghiện ma túy. Hiện cơ sở đang quản lý 979 người nghiện (42 nữ), trong đó 640 học viên cai nghiện tập trung và 339 đối tượng xã hội, so với cùng kỳ năm 2019 tăng 08,37% (tăng 66 người).

Lao động việc làm: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Từ đầu năm đến nay, có 86 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (trong đó, thị trường Nhật Bản 66 lao động, Đài Loan 19 lao động, Philippin 01 lao động). Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 tại các doanh nghiệp, thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin liên quan đến lao động nước ngoài đến từ các vùng dịch, tình hình lao động, việc làm trong các doanh nghiệp.

4. Văn hoá, thể thao

Trong quý I năm 2020 đã triển khai công tác tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị và tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch chào mừng Tết Dương lịch năm 2020, Xuân Canh Tý năm 2020 và các sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh, dịp kỷ niệm của dân tộc, lễ hội truyền thống của địa phương: 90 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 – 03/02/2020), 61 năm Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng (03/3/1959 – 03/3/2020), 89 năm Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/1931 – 26/3/2020), 74 năm ngày Thể thao Việt Nam (27/3/1946 –

¹⁵ trong đó: thực hiện trợ cấp cho trên 27.000 người có công và thân nhân người có công với kinh phí trên 22 tỷ đồng; tặng quà Tết của Chủ tịch nước cho gần 13.696 đối tượng có công thuộc diện được hưởng với kinh phí hơn 2,8 tỷ đồng

¹⁶ trong đó: 51.831 hộ nghèo, hộ cận nghèo; 78.093 đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp thường xuyên tại cộng đồng; 1.910 đối tượng bảo trợ xã hội đang được nuôi dưỡng tập trung trong các cơ sở bảo trợ xã hội

¹⁷ trong đó: trẻ em dưới 16 tuổi: 1.568 lượt; 16 đến 22 tuổi đang học phổ thông: 561 lượt; trẻ em bị nhiễm HIV: 1.702 lượt; người đơn thân nuôi con nhỏ: 982 lượt; người cao tuổi: 100.044 lượt; người khuyết tật: 121.523 lượt; nhận kinh phí chăm sóc: 22.444 lượt và 1.834 trường hợp hộ gia đình nhận kinh phí mai táng

27/3/2020)... rộng khắp đến các tầng lớp nhân dân, địa bàn trong tỉnh, đáp ứng tốt nhu cầu hưởng thụ đời sống tinh thần ngày càng cao của nhân dân...

Đối với thể thao thành tích cao: ngành Thể thao tỉnh đang tập trung đào tạo, huấn luyện 516 VĐV tại 14 môn thể thao (125 VĐV đội tuyển, 127 VĐV đội trẻ, 264 VĐV năng khiếu). Một số kết quả nổi bật: bộ môn Kickboxing đoạt 05 HCV – 07 HCB – 03 HCD tại Đại hội TDTT ĐBSCL lần thứ VIII năm 2020, VĐV Trần Thị Thùy Trang đạt hạng 4 ở nội dung Bảng đồng Olympic nữ, VĐV Võ Hữu An hạng 7 ở nội dung Bảng đồng Olympic nam tại giải vô địch Xe đạp địa hình Châu Á năm 2020... Tổng cục Thể dục thể thao đã quyết định triệu tập 06 HLV, 01 chuyên viên y sinh, 37 VĐV các môn: Xe đạp, Taekwondo, Pencak silat, Bơi lội, Đua thuyền, Bắn cung và Cử tạ tập trung đội tuyển, đội tuyển trẻ thể thao quốc gia năm 2020.

5. Khoa học công nghệ, môi trường

a) Khoa học - Công nghệ

Tiếp tục tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 27/6/2012 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, Quyết định 2532/QĐ-UBND ngày 05/12/2013 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 18-CTr/TU ngày 28/02/2013 của Tỉnh ủy về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Quyết định số 71/2019/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND tỉnh ban hành Ban hành Quy định hỗ trợ thúc đẩy hoạt động chuyển giao, ứng dụng, đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh An Giang.

Hoạt động nghiên cứu khoa học, tiếp tục thực hiện 05 dự án thuộc Chương trình nông thôn miền núi, 63 nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ đang triển khai trên địa bàn tỉnh (gồm: 37 đề tài cấp tỉnh, 10 dự án cấp tỉnh và 16 đề tài cấp cơ sở). Giám sát 14 nhiệm vụ KHCN cấp tỉnh. Kết quả: 07 nhiệm vụ thực hiện nội dung đúng theo thời gian được phê duyệt, 07 nhiệm vụ thực hiện chậm tiến độ so với đề cương được duyệt. Tổ chức đoàn khảo sát đánh giá hiện trạng 02 nhiệm vụ KHCN cấp tỉnh do Trường Đại học Cần Thơ chủ trì¹⁸.

Công tác quản lý các nhiệm vụ KHCN cấp tỉnh được đẩy mạnh và thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở các chủ nhiệm đề tài thực hiện đúng tiến độ và triển khai các công việc theo đúng quy định. Tuy nhiên, vẫn còn một số chủ nhiệm đề tài báo cáo tiến độ thực hiện không đúng hạn, thực hiện các nội dung và thanh quyết toán còn chậm. Hoạt động KHCN cấp huyện được địa phương quan tâm nhiều hơn, đã hỗ trợ nhiều mô hình đạt hiệu quả cao được nông dân quan tâm áp dụng góp phần tăng hiệu quả trong sản xuất.

¹⁸ (1) Nghiên cứu xây dựng mô hình lúa - cá sạch tỉnh An Giang, PGS.TS. Nguyễn Duy Cần chủ nhiệm; (2) Nghiên cứu phát triển mô hình nông nghiệp đô thị trên địa bàn tỉnh An Giang, TS. Cao Quốc Nam chủ nhiệm để đánh giá lại tiến độ và nội dung thực hiện và đề xuất UBND tỉnh đồng ý gia hạn lần 2.

b) Tài nguyên - Môi trường

Tổ chức thực hiện công tác kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn tỉnh theo quy định. Đến nay, cơ bản hoàn thành công tác kiểm kê hiện trạng sử dụng đất từng đơn vị hành chính các cấp xã và đang hoàn thiện cấp huyện, tỉnh. Tổ chức thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2020 cho 11/11 huyện, thị, thành.

Tiến hành xây dựng và trình phê duyệt kế hoạch đo đạc, cảnh báo sạt lở định kỳ và đột xuất năm 2020. Triển khai thực hiện Kế hoạch “Xây dựng cập nhật kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2020-2030, tầm nhìn 2050 và đánh giá khí hậu tỉnh An Giang” theo Quyết định số 1052/QĐ-TTg ngày 21/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

Đã tổ chức triển khai 49 cuộc kiểm tra về tài nguyên và môi trường (Sở: 05 cuộc; cấp huyện: 44 cuộc) với tổng số 45 tổ chức, cá nhân được kiểm tra. Nội dung kiểm tra tập trung vào hoạt động khai thác khoáng sản, quản lý, sử dụng đất, bảo vệ môi trường. Qua kiểm tra, đã phát hiện, xử lý vi phạm hành chính đối với 13 trường hợp (Sở xử lý 01 trường hợp; cấp huyện xử lý 12 trường hợp) với số tiền 85,05 triệu đồng.

6. Tuyên truyền, thông tin và truyền thông

Trên địa bàn tỉnh hiện có trên 30 doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực bưu chính, chuyển phát. Các doanh nghiệp vẫn duy trì hoạt động tốt, đúng pháp luật và có nhiều đóng góp lớn cho kinh tế của tỉnh. Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh ngày càng phát triển, bắt kịp với những xu hướng mới của Cách mạng công nghiệp 4.0. Hạ tầng viễn thông được đẩy mạnh đầu tư; hoạt động kinh doanh tuân thủ theo quy định của pháp luật. Chất lượng dịch vụ điện thoại và tốc độ Internet luôn được đảm bảo phù hợp các chỉ tiêu đã công bố của doanh nghiệp theo quy định và duy trì ổn định, đáp ứng tốt nhu cầu thông tin liên lạc, truy cập Internet và các dịch vụ có liên quan của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định 45/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ. Trong Quý I năm 2020, số hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính công ích là 7.756 hồ sơ, tổng số hồ sơ trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích là 3.414 hồ sơ. Tổng số hồ sơ tiếp nhận và đồng thời trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích là 576 hồ sơ.

Tỷ lệ phủ sóng thông tin di động 3G, 4G đã đạt 100% trên toàn tỉnh. Internet cáp quang tốc độ cao đã đến 100% trung tâm xã phường thị trấn trên toàn tỉnh; Internet di động băng rộng phủ sóng 100% đã đáp ứng tốt nhu cầu sử dụng dịch vụ, tìm kiếm thông tin của người dân trong tỉnh. Viettel An Giang đang đăng ký thí điểm dịch vụ 5G tại An Giang.

Nhằm giúp người dân trên địa bàn tỉnh nắm bắt được đầy đủ thông tin, các khuyến cáo về phòng, chống dịch bệnh từ Chính phủ, Ban chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch Covid-19, đã chỉ đạo các doanh nghiệp Viễn thông thực hiện nhắn tin đến các thuê bao di động đang hoạt động trên địa bàn tỉnh, chỉ đạo doanh nghiệp Truyền hình cáp chạy chữ tuyên truyền với mục đích yêu cầu người dân tải ứng dụng Khai báo y tế toàn dân và khuyến nghị người dân trên địa bàn tỉnh sử dụng ứng dụng khai báo thông tin sức khỏe hiện tại để có thể được hỗ trợ nhanh nhất từ cơ quan y tế.

III . Lĩnh vực nội chính và quản lý nhà nước

1. Công tác tiếp công dân; Thanh tra - phòng chống tham nhũng

- *Công tác tiếp công dân*: Các ngành, địa phương đã tổ chức tiếp 1.982 lượt công dân đến trình bày khiếu nại, khiếu kiện, tăng 20% so cùng kỳ (387 lượt), chủ yếu về tranh chấp đất đai, chính sách đền bù; nhận mới 472 đơn, giảm 12% so cùng kỳ (63 đơn), trong đó 305 đơn khiếu nại, 03 đơn tố cáo, 164 đơn kiến nghị. Kết quả giải quyết được 25/75 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền.

Thực hiện ý kiến của Chính phủ về việc, Tổ Công tác của Tỉnh đã hoàn thành kết quả kiểm tra rà soát và có báo cáo 06 vụ việc thuộc Tổ Công tác của Thủ tướng chính phủ rà soát; hoàn thành báo cáo kết quả rà soát 11 vụ đã có kết luận của các Đoàn thanh tra, Tổ công tác của Trung ương; củng cố, hoàn tất báo cáo 13 vụ việc và đề nghị Thanh tra Chính phủ phối hợp với Tỉnh kiểm tra, rà soát.

- *Công tác thanh tra*, toàn ngành tiến hành 15 cuộc thanh tra hành chính (08 cuộc năm 2019 chuyển sang và 07 cuộc triển khai trong kỳ); đã kết thúc 08 cuộc, ban hành 06 thông báo kết luận. Qua đó, phát hiện 04/34 đơn vị sai phạm, đã thu hồi 01 giấy chứng nhận QSDĐ 157m² đất và kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm 03 cá nhân.

Thanh tra chuyên ngành đã tổ chức 82 cuộc thanh tra, kiểm tra (48 cuộc có thành lập Đoàn và 34 cuộc thanh, kiểm tra độc lập) với 26.129 tổ chức, cá nhân. Qua thanh tra phát hiện 1.271 tổ chức và cá nhân vi phạm; đã lập biên bản và ban hành 300 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.125,10 triệu đồng¹⁹; đã thu nộp 1.104,90 triệu đồng

- *Thanh tra phòng chống tham nhũng*, Trong quý, đã triển khai 06 cuộc thanh tra trách nhiệm về PCTN tại 06 đơn vị²⁰, các cuộc thanh tra đang trong quá trình thực hiện.

2. Quốc phòng, trật tự và an toàn xã hội

¹⁹ Sở Y tế 83,20 triệu đồng; Giao thông vận tải 585,00 triệu đồng; Khoa học & Công nghệ 9,70 triệu đồng; Nông nghiệp & PTNT 387,20 triệu đồng; Tài nguyên & Môi trường 60,00 triệu đồng.

²⁰ Gồm: Thanh tra tỉnh 01 cuộc; Tỉnh Biên 02 cuộc, Phú Tân 01 cuộc; Chợ Mới 01 cuộc và Châu Thành 01 cuộc.

Công tác trực sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ các địa bàn, mục tiêu trọng yếu được thực hiện nghiêm ngặt. Các lực lượng chức năng đã tổ chức thực hiện tốt công tác nắm tình hình, quản lý chặt các đối tượng nổi, đề xuất giải quyết kịp thời các vụ tranh chấp, khiếu kiện đông người; triển khai đồng bộ các biện pháp tấn công, trấn áp tội phạm và đảm bảo an ninh trật tự theo kế hoạch.

Công tác tuyển quân năm 2020 được tổ chức thành công, toàn tỉnh có 1.250 thanh niên nhập ngũ và 221 thanh niên thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân. Trong tổng số 1.471 thanh niên có 17 đảng viên, 107 thanh niên tốt nghiệp đại học, cao đẳng, chiếm hơn 7% tổng số thanh niên nhập ngũ. Trước khi diễn ra lễ giao nhận quân, các thanh niên đều được kiểm tra thân nhiệt, sức khỏe, thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Covid-19 gây ra theo quy định của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

Triển khai đồng bộ các biện pháp tấn công, trấn áp tội phạm và đảm bảo an ninh trật tự, tăng cường phòng chống tội phạm trên lĩnh vực kinh tế. Trong 3 tháng đầu năm trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 42 vụ phạm pháp hình sự, giảm 43,2% so cùng kỳ; phát hiện bắt giữ 339 vụ buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa, tăng 3,67%, trị giá 4,9 tỷ đồng; phát hiện bắt 43 vụ liên quan đến 91 đối tượng có hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, giảm 10,4% so cùng kỳ; xảy ra 08 vụ cháy, ước thiệt hại 3,5 tỷ đồng; xảy ra 13 vụ tai nạn giao thông, làm 16 người chết, 01 người bị thương, so cùng kỳ số vụ giảm 01 vụ (- 7,14%), số người chết tăng 03 người (+ 38,5%), số người bị thương giảm 02 người (-66,6%).

* *Về tình hình thiên tai:* Tính từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh xảy ra 03 điểm sạt lở, răn nứt đất bờ sông, kênh, rạch, với chiều dài sạt lở 70m. (Trong đó: Huyện An Phú: 01 điểm; huyện Chợ Mới: 01 điểm và Thị xã Tân Châu: 01 điểm). Ước thiệt hại về đất khoảng: 172,72 triệu đồng.

3. Công tác ngoại vụ

Khi dịch bệnh Covid-19 chưa bùng phát, UBND tỉnh cho phép 12 đoàn xuất cảnh đi nước ngoài (24 lượt cán bộ, công chức) và 11 đoàn khách nước ngoài (13 lượt) đến làm việc tại địa phương.

Từ giữa tháng 2 đến cuối tháng 3/2020, do diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, UBND tỉnh hủy chuyến đi tập huấn ngắn hạn tại Singapore của 01 đoàn (09 lượt); 05 đoàn (26 lượt) có quyết định xuất cảnh đã hủy chuyến công tác, du lịch nước ngoài và 01 đoàn khách nước ngoài (07 lượt) tạm hoãn thời gian đến quan hệ công tác.

4. Công tác cải cách hành chính

Tiếp tục được các ngành, các cấp quan tâm, UBND ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2020 với 63 đầu công việc trên 06 lĩnh vực trọng tâm: cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng đội

ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách tổ chức bộ máy; cải cách tài chính công; hiện đại hóa hành chính theo Nghị quyết 30c/NQ-CP và Quyết định 324/QĐ-UBND của UBND tỉnh

Công tác cải cách tổ chức bộ máy nhà nước tiếp tục thực hiện theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Triển khai Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, sắp xếp tổ chức, bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước và khối cơ quan Đảng theo quy định của Chính phủ, Bộ ngành Trung ương.

Các hoạt động kiểm tra cải cách hành chính được thực hiện thường xuyên, qua đó đã kịp thời phát hiện những hạn chế, khuyết điểm, từ đó nâng cao hiệu quả hoạt động cải cách hành chính của đơn vị và nhất là việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính cho các cá nhân, tổ chức. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm hành chính công của tỉnh trong quý I đạt 99,9% đúng hạn.

Ý thức trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao của cán bộ, công chức trong bộ phận từng bước được nâng lên, thái độ phục vụ nhân dân có chuyển biến khá rõ nét. Đa số cán bộ, công chức, viên chức vị trí việc làm đều phù hợp với chuyên môn được đào tạo, thể hiện nhiều cố gắng, nhận thức đúng trách nhiệm được giao, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công, tích cực trong đổi mới lề lối làm việc nhằm giảm tối đa thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho dân, thái độ tiếp dân ngày càng thân thiện, từng bước giảm khoảng cách giữa nhân dân với cán bộ chính quyền.

III. Một số tồn tại, khó khăn

- Tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do vi rút Covid-19 gây ra đã ảnh hưởng không nhỏ đến các hoạt động kinh tế - xã hội của tỉnh và đời sống của người dân. Tăng trưởng kinh tế của tỉnh đạt 4,75%, là mức tăng trưởng thấp so cùng kỳ năm trước. Trong đó, khu vực Công nghiệp - Xây dựng và khu vực dịch vụ có mức tăng khá thấp so với cùng kỳ.

- Thu ngân sách Nhà nước đạt thấp so cùng kỳ quý I năm 2019.

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 đã khiến người tiêu dùng hạn chế đến những nơi đông người, hầu hết các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng vắng vẻ, việc mua bán của các doanh nghiệp sụt giảm.

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, học sinh từ mầm non đến THCS chưa đến trường, riêng học sinh THPT cũng chưa đi học đầy đủ nên ảnh hưởng nhiều đến kế hoạch, chương trình công tác chung của ngành.

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, ngành du lịch của tỉnh giảm về số lượt khách lẫn doanh thu.

- Tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, sạt lở bờ sông tiếp tục xảy ra tăng; Nguy cơ xảy ra hạn hán, xâm nhập mặn ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống nhân dân.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ QUÝ II NĂM 2020

Căn cứ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Chương trình công tác năm 2020 và trên cơ sở những tồn tại, hạn chế. Các Sở, ban, ngành tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố tập trung vào một số công tác trọng tâm sau:

I. Lĩnh vực kinh tế

1. Từng ngành, địa phương thực hiện đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội trong quý I; rà soát, điều chỉnh, bổ sung giải pháp, tập trung chỉ đạo, điều hành, phân đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu năm 2020 đã đề ra.

2. **Về khu vực Nông – Lâm – Thủy sản:** Tiếp tục theo dõi và chỉ đạo tình hình thu hoạch lúa vụ Đông Xuân và xuống giống vụ Hè Thu 2020. Theo dõi diễn biến thời tiết và tình hình sâu bệnh dự báo giúp nông dân quản lý dịch hại đạt hiệu quả. Thực hiện và theo dõi các lớp tập huấn, các mô hình, các lớp trồng rau an toàn, các lớp làm vườn và các lớp tập huấn trồng cây ăn trái. Tiếp tục thực hiện các mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Kiểm tra, đôn đốc các công trình thủy lợi phục vụ công tác phòng chống hạn, xâm nhập mặn năm 2020 trên địa bàn tỉnh. Theo dõi, đôn đốc thực hiện Đề án Khai thác đa mục tiêu các hồ chứa nước trên địa bàn 2 huyện Tri Tôn và Tịnh Biên.

Tiếp tục tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm trong tỉnh. Triển khai Kế hoạch “Xây dựng mô hình thí điểm Tái đàn heo trong giai đoạn bệnh dịch tả heo Châu Phi chưa có vaccine tiêm phòng”. Tăng cường công tác giám sát tình hình dịch bệnh trên gia súc, gia cầm, trong đó cần lưu ý giám sát bệnh cúm gia cầm, dịch tả heo Châu Phi và bệnh lở mồm long móng gia súc.

Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ triển khai phương án bảo vệ rừng - phòng cháy chữa cháy rừng, tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra bảo vệ rừng phòng cháy chữa cháy rừng, khai thác rừng trái pháp luật....

Tiếp tục theo dõi thực hiện các đề tài, dự án, mô hình đang triển khai. Tiếp tục thực hiện chương trình giống cá tra 3 cấp tỉnh An Giang giai đoạn năm 2017 – 2021. Đẩy mạnh xúc tiến tiêu thụ sản phẩm nông sản an toàn, cung cấp sản phẩm thủy sản an toàn vào Co.op Mart Long Xuyên.

Tổ chức đoàn công tác tỉnh kiểm tra tiến độ thực hiện xây dựng xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao tại các xã điểm năm 2020 và kết quả duy trì nâng chất tiêu chí nông thôn mới đối với các xã đã được công nhận giai đoạn 2011-2019.

3. Về lĩnh vực Công nghiệp - Xây dựng: Triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang đến năm 2025.

Thường xuyên nắm bắt, theo dõi tình hình sản xuất của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh, nhằm kịp thời tham mưu những giải pháp tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn của doanh nghiệp, cơ sở sản xuất ứng phó với dịch Covid-19.

Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các biện pháp hỗ trợ khôi phục sản xuất (vay vốn, hỗ trợ lãi suất,...), thực hiện các chính sách, giải pháp để kích thích sản xuất, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế....

Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp trong đổi mới công nghệ, nâng cao giá trị sản xuất, đổi mới mô hình quản lý để hạ giá thành, tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm. Tạo điều kiện cho các dự án đầu tư, nhất là các dự án có quy mô lớn đi vào hoạt động để tăng nhanh sản lượng công nghiệp góp phần đẩy nhanh tốc độ phát triển ngành công nghiệp.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp, tập trung tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ ngành Trung ương; Triển khai có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia, vốn Trung ương bổ sung có mục tiêu, vốn Trái phiếu Chính phủ, vốn đầu tư tập trung và vốn xổ số kiến thiết của tỉnh.

4. Về Thương mại – Du lịch: Thường xuyên cập nhật thông tin về chính sách, thị trường hàng hóa xuất khẩu và triển khai các đến doanh nghiệp, có giải pháp tháo gỡ khi thị trường có tín hiệu bất lợi đối với các mặt hàng chủ lực của tỉnh. Tiếp tục hỗ trợ địa phương, huyện biên giới đẩy mạnh hoạt động giao thương hàng hoá qua biên giới, phát triển kinh tế biên mậu.

Tiếp tục triển khai cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Tăng cường theo dõi sát diễn biến thị trường, cung cầu hàng hóa nhất là các mặt hàng thiết yếu phục vụ nhu cầu mua sắm của người dân để chủ động có phương pháp ứng phó kịp thời nhằm ổn định thị trường trước tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn ra.

Phối hợp, hỗ trợ Công ty cổ phần Thương mại Bách hóa xanh và Công ty cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp Vincommerce tiếp tục mở rộng mạng lưới cửa hàng tiện ích trên địa bàn tỉnh để kinh doanh các mặt hàng thiết yếu, nông sản an toàn phục vụ nhu cầu mua sắm của người dân. Đồng thời, theo dõi tiến độ kết nối các sản phẩm chủ lực của An Giang vào hệ thống cửa hàng Bách Hóa Xanh, Vinmart+ và tình hình đầu tư phát triển chuỗi cửa hàng Bách Hóa xanh và cửa hàng Vinmart+ trên địa bàn tỉnh.

Thường xuyên cập nhật tình hình xuất khẩu các mặt hàng chủ lực của tỉnh, để từ đó khuyến cáo và có biện pháp hỗ trợ xuất khẩu; Tiếp tục liên hệ

các tham tán của Việt Nam tại nước ngoài để trao đổi thông tin, phối hợp thực hiện công tác xúc tiến ra thị trường nước ngoài;...

Tăng cường thực hiện các biện pháp tiêu độc, khử trùng đảm bảo an toàn tại các khu, điểm du lịch. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức phòng chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do vi rút Covid-19 cho các nhân viên, quản lý các khu điểm du lịch, cơ sở lưu trú... để bảo vệ khách du lịch; phối hợp cơ quan liên quan quản lý tốt khách du lịch đến từ các vùng có dịch.

Nắm bắt tình hình khó khăn của doanh nghiệp để có giải pháp tháo gỡ khó khăn vướng mắc do tình hình dịch bệnh Covid-19 gây ra. Đồng thời, tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá du lịch trên các phương tiện thông tin truyền thông trong nước và quốc tế khi dịch bệnh kết thúc.

Khuyến khích các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch (bao gồm lĩnh vực lưu trú và lữ hành) xây dựng các gói sản phẩm mới, tham gia các chương trình kích cầu du lịch do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tổng cục Du lịch và các hiệp hội nghề nghiệp tổ chức; khu điểm du lịch có chính sách miễn vé vào cổng, giảm giá dịch vụ trong một số thời điểm nhằm kích cầu du lịch, khuyến mãi cho khách du lịch nhưng vẫn đảm bảo chất lượng dịch vụ du lịch. Đồng thời, khuyến khích xây dựng các sản phẩm du lịch mới đưa vào phục vụ khách tham quan du lịch.

5. Về phát triển doanh nghiệp và thu hút đầu tư: Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 08/2/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển doanh nghiệp tỉnh An Giang đến năm 2020; tăng cường thông tin, tuyên truyền sự quyết tâm của lãnh đạo tỉnh về thu hút đầu tư trong và ngoài nước; tạo mọi điều kiện thuận lợi, nhất là các hồ sơ, thủ tục có liên quan, đảm bảo cho nhà đầu tư triển khai nhanh dự án đầu tư trên địa bàn.

Báo cáo kết quả thực hiện theo Kế hoạch số 329/KH-UBND ngày 28/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện việc giám sát và công bố kết quả giải quyết thủ tục hành chính, hồ sơ liên quan trực tiếp doanh nghiệp, nhà đầu tư.

II. Văn hóa Xã hội:

1. Về Giáo dục và Đào tạo: Tập trung rà soát, điều chỉnh chương trình, kế hoạch công tác năm học sau thời gian nghỉ học chống dịch bệnh Covid-19; kịp thời bổ sung, điều chỉnh những việc cần làm nhằm thực hiện tốt nhất nhiệm vụ đề ra trong năm học. Chuẩn bị các điều kiện để triển khai tổ chức tốt Kỳ thi THPT quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp THPT năm 2020.

Tổ chức triển khai công tác tập huấn, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Rà soát lại đề án vị trí việc làm và số lượng người làm việc, thực hiện công tác điều động,

thuyên chuyển viên chức đảm bảo điều hòa số lượng viên chức, giải quyết tình trạng thừa thiếu cục bộ giữa các đơn vị.

2. Về Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân: Tập trung thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, chống quá tải tại các bệnh viện, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh. Tiếp tục thực hiện phát triển mạng lưới phòng chống bệnh mạch vành cấp và đột quy. Chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân sự, sẵn sàng tiếp nhận, thu dung điều trị người bệnh nghi ngờ nhiễm bệnh Viêm đường hô hấp cấp do vi-rút Covid-19.

Chủ động phòng chống hiệu quả các dịch bệnh lưu hành tại địa phương, tập trung phòng, chống bệnh Sốt xuất huyết, bệnh Tay chân miệng, cảnh giác bệnh Tả, Cúm A/H5N1, Viêm não virus, các dịch bệnh mùa hè. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện đồng bộ các giải pháp, phối hợp liên ngành trong công tác phòng chống dịch bệnh Viêm đường hô hấp cấp do vi-rút Covid-19.

3. Về Lao động, việc làm, an sinh xã hội: Thường xuyên theo dõi, cập nhật, triển khai, báo cáo kịp thời về công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Nắm tình hình lao động trong các doanh nghiệp trong tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến phức tạp.

Xây dựng Kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban Quan hệ lao động và phòng ngừa, giải quyết đình công, lãn công tỉnh An Giang; Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động năm 2020; Kế hoạch tổng kết Đề án “Tăng cường đưa lao động An Giang đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, giai đoạn 2016 – 2020”.

4. Về Văn hoá, thể thao: Tăng cường công tác tuyên truyền, cổ động và tập trung tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch kỷ niệm các sự kiện trọng đại của dân tộc, các ngày lễ lớn của đất nước. Tiếp tục triển khai chặt chẽ công tác phòng, chống dịch bệnh Viêm đường hô hấp cấp do vi-rút Covid-19 gây ra trong toàn ngành.

5. Về Quản lý Tài nguyên và môi trường: Tiếp tục triển khai Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh An Giang. Trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết về bổ sung Danh mục dự án cần thu hồi đất và dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2020 trên địa bàn tỉnh An Giang.

Hoàn thành Kế hoạch kiểm tra công tác quản lý chất thải nguy hại đối với các chủ nguồn thải; Tiếp tục thực hiện Kế hoạch quan trắc môi trường tỉnh An Giang năm 2020 và Kế hoạch quan trắc xâm nhập mặn năm 2020. Tiếp tục theo dõi và thông tin kịp thời diễn biến tài nguyên nước, đặc biệt tình hình hạn hán và xâm nhập mặn trên địa bàn tỉnh đến các đơn vị liên quan để nắm và có giải pháp ứng phó kịp thời.

III. Lĩnh vực nội chính và quản lý nhà nước

- Tiếp tục thực hiện sắp xếp tổ chức, bộ máy của tỉnh tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và 19-NQ/TW gắn với thực hiện tinh giản biên chế.

Thực hiện khắc phục hạn chế, bất cập về công tác cán bộ sau thanh tra của Bộ Nội vụ.

Tổ chức hội nghị đánh giá chỉ số PCI (năng lực cạnh tranh cấp tỉnh), chỉ số PAPI (hiệu quả quản trị và hành chính công) và chỉ số Pax Index (cải cách hành chính).

- Tiếp tục triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước năm 2020 và khung kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh An Giang. Nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4; mở rộng tỷ lệ thực hiện tiếp nhận, trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Tổ chức Lễ vinh danh nhằm ghi nhận và tuyên dương những tổ chức, cá nhân đã đóng góp xã hội hóa trên tất cả các lĩnh vực góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; Công bố danh mục các công trình, đề án chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.

- Tập trung giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo còn tồn đọng; đẩy mạnh công tác tiếp và đối thoại với công dân..., không để xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người nhằm ổn định tình hình để tập trung phát triển kinh tế - xã hội.

- Rà soát, đôn đốc các đơn vị hoàn thành những nhiệm vụ, công việc, ý kiến chỉ đạo, của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

- Chuẩn bị chu đáo các văn bản, báo cáo phục vụ kỳ họp HĐND tỉnh lần thứ 13 (bất thường) và kỳ họp lệ giữa năm 2020 HĐND khoá IX và các nội dung giám sát của Hội đồng nhân dân, các Ban HĐND tỉnh. Tập trung thực hiện và trả lời các kiến nghị, chất vấn của đại biểu và cử tri còn tồn đọng qua các kỳ họp trước./.

Nơi nhận:

- TT.TU, HĐND tỉnh;
- CT, các P.CT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Vp.UBND tỉnh;
- Các phòng thuộc Vp.UBND tỉnh;
- Lưu HCTC.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Nưng